

Tạp chí
NGHIÊN CỨU
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ

MỤC LỤC

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

- 01 Nguyễn Thanh Thủy** **5 - 9**
Xu hướng tích hợp công nghệ xuyên ngành trong nghiên cứu triển khai công nghệ của công nghiệp 4.0 với công nghệ hàm mũ trí tuệ nhân tạo.

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Điều khiển – Tự động hóa

- 02 Hoang Duy, Do Manh Dung, Nguyen Hoai Nam, Nguyen Doan Phuoc** **10 - 16**
Directly adaptive control for robotic manipulators with time varying uncertainties.
- 03 Vũ Anh Hiền, Trần Hữu Phương, Bùi Văn Tuấn, Nguyễn Đăng Hưng** **17 - 24**
Về một giải pháp đo hệ số lệnh từ đài điều khiển tên lửa chống tăng tầm gần ứng dụng vi mạch tích hợp.
- 04 Vương Anh Trung, Ngô Văn Tài, Nguyễn Sỹ Hiếu** **25 - 32**
Tối ưu hoá quỹ đạo bay thiết bị bay không người lái.
- 05 Hoàng Minh Sáng, Lê Trần Thắng** **33 - 40**
Ứng dụng bộ lọc phi tuyến nâng cao chất lượng xử lý ảnh động.
- 06 Nguyễn Minh Đông, Ngô Mạnh Tiến, Đỗ Quang Hiệp, Bùi Văn Bắc, Chu Văn Vương, Nguyễn Đức Thắng** **41 - 49**
Xây dựng bộ điều khiển mặt trượt động điều khiển bam quỹ đạo cho robot tự hành đa hướng bốn bánh Mecanum.
- 07 Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Quang Hùng, Vũ Quốc Huy** **50 - 57**
Điều khiển phi mô hình hướng dữ liệu MFC-iPID cho một lớp hệ cơ điện.
- 08 Hoàng Mạnh Tường, Lê Tuấn Anh** **58 - 64**
Xác định góc tư thế trục rulo hình trụ nhờ sử dụng cảm biến con quay đo tốc độ góc.
- 09 Nguyễn Văn Trung, Trần Ngọc Châu, Nguyễn Như Toàn, Lê Đức Thịnh, Nguyễn Danh Huy, Nguyễn Tùng Lâm, Hoàng Đức Chính** **65 - 72**
Bộ điều khiển bên của xe tự hành dựa trên bộ điều khiển trượt kết hợp với luật tiệm cận tiếp cận theo cấp số nhân.
- 10 Vũ Gia Hưng, Lê Văn Dương, Hoàng Ngọc Dũng, Ngô Ánh Dương, Lê Đức Thịnh, Nguyễn Danh Huy, Nguyễn Tùng Lâm** **73 - 80**
So sánh chất lượng các bộ điều khiển SMC, Backstepping và PID sử dụng cho hệ thống treo nửa xe chủ động phi tuyến.
- 11 Lê Ngọc Hội, Nguyễn Quang Địch, Lê Đức Thịnh, Nguyễn Tùng Lâm** **81 - 89**
Điều khiển trượt cho ổ từ dọc trục cấu trúc nguyên khối một bậc tự do.

Điện tử – Vật lý – Đo lường

- 12 **Lê Doãn Trinh, Trần Thị Nhung** 90 - 95
Phân tích và tổng hợp ăng ten ống dẫn sóng có khe ngang với sự phân bố biên độ theo hình sin.
- 13 **Nguyễn Thị Thảo, Cao Văn Toàn, Phan Huy Anh, Nguyễn Thị Thu Trang** 96 - 103
Giải pháp xây dựng hệ định vị mặt đất phạm vi hẹp hoạt động độc lập với các hệ thống định vị vệ tinh.
- 14 **Nguyễn Thanh Tùng, Đào Huy Du, Vũ Ngọc Kiên** 104 - 111
So sánh, đánh giá một số thuật toán giảm bậc cho hệ thống điện bậc cao.
- 15 **Nguyễn Minh Thắng, Phạm Hữu Lập, Nguyễn Đình Thuận** 112 - 120
Nghiên cứu, phát triển bộ lọc ghép chéo trên ống dẫn sóng chữ nhật dùng tấm chèn mặt phẳng E.
- 16 **Trần Minh Nghĩa, Lưu Đức Thọ, Phạm Khắc Lanh, Lương Văn Trình, Nguyễn Văn Việt** 121 - 128
Tính toán, thiết kế bộ chiếu xạ dải tần rộng anten định hướng ứng dụng trong ra đa thụ động.
- 17 **Vũ Chí Thanh, Bùi Chí Thanh, Tạ Văn Tuấn, Phùng Ngọc Anh** 129 - 137
Nghiên cứu đặc tính phổ và hàm tự tương quan của tín hiệu ra đa điều tần phi tuyến.
- 18 **Lê Vũ Nam, Mai Nguyệt Công** 138 - 145
Thiết kế và chế tạo cách tử 2D dùng trong hệ thống đo lường đa chiều.
- 19 **Phạm Thanh Quang, Lê Văn Hoàng, Trần Quốc Tuấn** 146 - 153
Nghiên cứu, tính toán công suất laser cho thiết bị phát hiện khí tài quang điện tử đối phương trên cơ sở kết hợp giữa lý thuyết và thực nghiệm.
- 20 **Đỗ Xuân Doanh, Trần Tiến Bảo, Nguyễn Thành Lâm, Nguyễn Anh Tuấn** 154 - 163
Phương pháp đánh giá đa tiêu chí ứng dụng trong lĩnh vực nguy trang.

Toán học – Công nghệ thông tin

- 21 **Nguyen Kim Tuan, Nguyen Vinh Thai, Luu Hong Dung** 164 - 170
A new construction method of digital signature scheme based on the discrete logarithm combining find root problem on the finite field F_p .
- 22 **Đặng Hoàng Minh, Phùng Như Hải, Lưu Văn Sáng, Vũ Hoàng Minh** 171 - 176
Phương pháp dựa trên học máy trong theo dõi chuyển động cơ thể người với số lượng ít cảm biến.

Cơ học – Cơ khí động lực

- 23 **Tran Huu Danh, Nguyen Dinh Ngoc, Nguyen Thi Thanh Nga, Vu Ngoc Pi, Nguyen Ngoc Thieu** 177 - 184
Application of MOORA and MEREC methods to select the best schema of scissors mechanisms.
- 24 **Sái Mạnh Thắng, Nguyễn Bích Vân** 185 - 190
Nghiên cứu xử lý nhiệt thép 03Ni18Co9Mo5TiAl cho cơ tính tổng hợp cao ứng dụng trong sản phẩm quốc phòng.

- 25 **Hoàng Thế Dũng, Đỗ Kim Quang** 191 - 198
 Nghiên cứu thiết kế động cơ phương tiện mang thử nghiệm thiết bị điện tử trên khoang ở chế độ vượt âm.
- Hóa học – Sinh học – Môi trường*
- 26 **Vi Thị Mai Hương** 199 - 206
 Nghiên cứu hiệu quả xử lý rác thải sinh hoạt hữu cơ hộ gia đình bằng mô hình thùng rác có sử dụng giun Quế tại tỉnh Thái Nguyên.
- 27 **Nguyễn Minh Trí, Vũ Ngọc Toán, Lê Hồng Minh, Lê Ngọc Hoan, Nguyễn Y Phụng** 207 - 212
 Phương pháp phát hiện nhanh chất độc sulfur mustard trong môi trường nước sử dụng thuốc thử 4 - (4 - nitrobenzyl)pyridine.
- 28 **Nguyễn Văn Tính, Hoàng Trung Hữu, Hoàng Khắc Hoàng, Nguyễn Văn Hiếu** 213 - 220
 Ảnh hưởng của một số yếu tố đến đặc trưng năng lượng và tốc độ cháy của thuốc hỏa thuật trên nền silic và chì tetra oxit sử dụng trong một số loại hỏa cụ.
- 29 **Lê Thanh Bắc, Nguyễn Thị Hoài Phương, Lê Đức Dương, Trần Văn Cương** 221 - 229
 Nghiên cứu lựa chọn vật liệu nền gốm xốp mang vật liệu khung cơ kim ứng dụng trong xử lý khí.
- 30 **Ninh Đức Hà, Nguyễn Quế Châu, Lê Thanh Bắc, Nguyễn Thị Hoài Phương** 230 - 236
 Nghiên cứu đánh giá khả năng mang nhả hoạt chất 5-fluorouracil của vật liệu Fe-BDC-PEG.
- 31 **Trần Tuấn Việt, Trần Ngọc Lam Tuyền, Nguyễn Thị Ngọc Phượng, Trần Hải Nam, Nguyễn Tất Thành** 237 - 243
 Tính toán mô phỏng lan truyền carbon monoxit trong không khí quanh trường bắn bằng mô hình khí tượng AERMOD.
- 32 **Đoàn Văn Phúc, Nguyễn Tiến Mạnh** 244 - 252
 Khảo sát quá trình chế tạo sợi in 3D composit trên cơ sở nhựa pla và bột nhôm mạt AlSi₁₀Mg.
- 33 **Nguyễn Hà Trung, Nghiêm Ngọc Hoa, Nguyễn Lâm Anh, Lê Huy Hoàng, Phạm Kiên Cường** 253 - 259
 Xác định điều kiện thu nhận sinh khối *Bacillus subtilis* để tạo chế phẩm Synbiotic-Plus.
- 34 **Lê Duy Khánh, Tô Lan Anh, Dương Thị Thanh Loan, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Lê Tú Quỳnh, Nguyễn Khánh Hoàng Việt** 260 - 265
 Nghiên cứu xây dựng công thức hệ chất hoạt động bề mặt phù hợp cho chế tạo chất tẩy rửa làm sạch dụng cụ cấp dưỡng trong điều kiện nước mặn.
- 35 **Le Thi Thuy Nguyen, Dinh Hong Thang, Vu Thi Hao, Nguyen Khac Manh, Tran Tuan Viet** 266 - 271
 Using quechers sample preparation technique followed by ICP-MS method to determination Cr(III) and Cr(VI) in seawater.
- 36 **H Wien Nie, Vu Thi Hao, Tran Thi Hoai, Mai Gia Thao, Bui Cong Gia Bao, Nguyen Khac Manh, Thai Tien Dung** 272 - 278
 Determination of total nitrogen and phosphorus in soil by ion chromatography with conductivity detector following persulfate digestion method.
- 37 **Nguyen Duy Anh, Nguyen Huu Van, Tran Van Hien** 279 - 284
 Study on synthesis of biodegradable polyurea grease using modified vegetable oil.

- 38 Nguyễn Hữu Vân, Nguyễn Duy Anh 285 - 293**
Nghiên cứu chế tạo và đánh giá hiệu quả sử dụng của hệ phụ gia bôi trơn trên cơ sở vật liệu graphen biến tính và nano kim loại.
- 39 Tran Ngoc Lan, Nguyen Tran Thuat, Hoang Ngoc Lam Huong, Nguyen Van Quynh 294 - 302**
Effects of silver incorporation on electrical and optical properties of CuAl_xO_y thin films.
- 40 Nguyễn Đức Hiếu, Nguyễn Quang Thuần, Bùi Thanh Tùng, Đào Phúc Định, Lê Long Biên, Nguyễn Duy Hiệp, Nguyễn Thế Thành Luân, Nguyễn Thị Minh Hồng, Phạm Đức Thắng, Nguyễn Huy Tiệp 303 - 308**
Khảo sát tính chất của tinh thể perovskite $(\text{C}_6\text{H}_5\text{C}_2\text{H}_4\text{NH}_3)_2\text{PbCl}_4$ chế tạo bằng phương pháp bay hơi siêu bão hòa.
- 41 Lê Việt Cường 309 - 314**
Nghiên cứu chế tạo dãy các vi cấu trúc từ NdFeB bằng phương pháp in phun.